TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ

2014

Tập 317

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Thời gian: 06. 03 . 2016

Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện Úc Châu

Chư vị đồng học, mời ngồi. Mời mọi Phật cùng tôi quy y tam Bảo: “A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mệnh tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Mạ, ly dục trung tôn, quy y Tăng già, chư chúng trung tôn” (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khoa Chú, trang 755, chúng ta xem từ hàng thứ nhất, kinh văn: “ Thị cố A-nan. Kỳ hữu chúng sanh dục ư kim thế kiến A Di Đà Phật giả.” Chính là mấy câu này. Mời xem chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ. “Dục ư kim thế kiến A Di Đà Phật”, “Thử chỉ hiện tại cập đương lai nhất thiết chúng sanh”, hiện tại là thời nay của chúng ta, đương lai là chỉ tương lai, xem tiếp về sau, chúng sanh ngày nay, đời hiện tại này đích thân chính mắt thấy; tương lai, những người đó họ có đầy đủ thiện căn, cũng có thể đích thân chính mắt thấy Phật A Di Đà. Niệm lão dẫn chương Thượng Phẩm Sanh trong Quán Kinh, chỗ này của đoạn kinh văn này đã dẫn dụng, “thượng phẩm thượng sanh giả, A Di Đà Như Lai, dữ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô số hóa Phật, bách thiên tỳ kheo Thanh Văn đại chúng, vô lượng chư thiên”, đây là chánh báo, “thất bảo cung điện”, đây là nói y báo, đều nhìn thấy rồi. Cũng thấy trên tay Bồ Tát Quán Thế Âm nâng đài Kim Cang, Bồ Tát Đại Thế Chí cùng với Bồ Tát Quán Âm đến trước mặt người vãng sanh này, người này nhìn thấy rồi. Lúc này, “A Di Đà Phật phóng đại quang minh, chiếu hành giả thân”, Phật quang chiếu tập trung vào thân thể của người vãng sanh, “dữ chư Bồ Tát, thụ thủ nghinh tiếp”, Đây là Thượng phẩm thượng sanh. “Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dữ vô số Bồ Tát, tán thán hành giả, khuyến tấn kỳ tâm. Hành giả kiến dĩ, hoan hỷ dõng dược. Tự kiến kỳ thân thừa kim cang đài, tùy tùng Phật hậu. Như đàn chỉ khoảnh, vãng sanh bỉ quốc.” Đàn chỉ (trong nháy mắt) là nói tốc độ cao, một cái búng tay thì đến Thế giới Cực Lạc. Trong kinh Phật nói với chúng ta, Thế giới Cực Lạc cách nơi này của chúng ta là mười muôn ức cõi nước Phật. Mười muôn cõi nước Phật là khoảng cách rất dài, khoảng cách rất lớn, thế nhưng một cái nháy mắt thì đến rồi, thì họ thấy được, vui vẻ dõng dược. Thượng phẩm thượng sanh.

Chúng ta ngày nay muốn hỏi, một đời này đại sự đầu tiên của chúng ta là gì? Chư vị phải ghi nhớ, chính là cầu sanh Tịnh Độ, vấn đề mới thật giải quyết. Nếu như ở một đời này không thể vãng sanh, thế thật là đáng tiếc quá rồi! Không thể vãng sanh, tiền đồ của chúng ta không sáng sủa. Tại sao? Chúng ta nghiêm túc phản tỉnh kiểm điểm khởi tâm động niệm, tâm khởi là tâm nào? Động niệm là niệm nào? Ngôn ngữ hành vi, mỗi ngày lời đã nói là gì? Việc đã làm là gì? Ba nghiệp thân khẩu ý, nghiệp chúng ta tạo là thiện nghiệp hay là ác nghiệp? Thiện nghiệp, ác nghiệp không đều tương ưng với tịnh nghiệp, thiện nghiệp cảm được ba đường thiện, ác nghiệp cảm được ba đường ác, thoát không được sáu đường luân hồi.

Chư vị, mọi người không vội vã, tôi vội. Tại sao? Chư vị còn trẻ, còn có thời gian, tôi không còn thời gian rồi. Cổ nhân Trung Quốc nói, sau 80 tuổi, một đời này đã đi hết rồi; Nói cách khác, sau 80 tuổi, ngày ngày đều phải nghĩ vãng sanh, niệm niệm không quên ra đi. Tự mình làm chủ không được rồi, không chắc khi nào đi, không chắc đi ở chỗ nào, đi rồi thì làm sao? Đi đến đâu? Có nghĩ đến bao giờ không? 90 thì càng không cần nói nữa, không lúc nào quên. Điều quan trọng nhất là gì? Tín nguyện trì danh. Phật hy vọng chúng ta, Tổ sư hy vọng chúng ta, câu Phật hiệu này không thể đánh mất, một câu nối tiếp một câu, không lúc nào quên, bất luận lúc nào, một hơi thở này không đến, Phật A Di Đà tiếp chúng ta đi đến Thế giới Cực Lạc rồi, vậy thì đúng rồi. Phật hiệu này làm thế nào mới có thể duy trì không mất đi? Không có cách khác, chính là một câu nói, triệt để buông bỏ. Buông bỏ thế giới thân tâm, buông bỏ tất cả pháp của thế xuất thế gian, thì Phật hiệu không gián đoạn rồi. Đây là công phu, công phu chúng ta luyện là gì? Công phu luyện chính là công phu này, trong miệng không niệm không sao, Phật hiệu trong tâm không gián đoạn, thì đúng rồi. Trong Kinh Kim Cang Thế Tôn nói chúng ta biết, “Pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp”, câu nói này nói với ai chứ? 80 trở lên, người đương cơ. Tất cả chúng sanh đều phải rõ ràng, đều phải có thể lãnh hội được, thân người thật khó được, Phật Pháp thật khó nghe được, điều này không phải giả. Pháp sư Tự Liễu dạo gần đây báo cáo học tập, khoảng hai bài chúng tôi đã đọc qua, “Bát Vô Hạ (Tám điều không nhàn hạ)”, chúng ta phải ghi nhớ, thời thời khắc khắc nhắc nhở chúng ta. Sự việc này ở trong thời đại ngày nay, cả xã hội động loạn, tai biến trên địa cầu thay đổi trước nay chưa từng có, chúng ta sanh ở thời đại này tốt hay không tốt? Đối với người cầu vãng sanh mà nói rất tốt. Tại sao? Thời thời khắc khắc đang cảnh giác chính chúng ta, nơi này không thể sống nữa, đi đến nơi nào? Đi đến Thế giới Cực Lạc. Có thể đi được không? Có thể. Dựa vào cái gì? Dựa vào Kinh Vô Lượng Thọ. Trong kinh nói được rõ ràng lắm, tỏ tường lắm rồi, giúp cho chúng ta đối với Thế giới Cực Lạc sanh khởi tâm vô hạn hướng về. Tôi thì muốn đi, chỉ mong sao hôm nay có thể đi, một phút một giây đều không muốn chậm trễ. Thượng phẩm thượng sanh không dễ dàng, phải niệm Phật niệm đến lý nhất tâm bất loạn, lý nhất tâm bất loạn chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Cảnh giới cao nhất trong Thiền tông, niệm Phật có thể đạt được. Vấn đề chính là có chịu niệm hay không, có chịu triệt để buông bỏ hay không, thời thời khắc khắc không để cho một câu Phật hiệu này mê mất. Chúng ta nhìn thấy rồi cảm phục ngưỡng mộ, cung kính tán thán.

Chúng ta xem tiếp một đoạn văn bên dưới, “hựu thượng phẩm trung sanh giả, mệnh dục chung thời, A Di Đà Phật, dữ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô lượng đại chúng quyến thuộc vi nhiễu. Trì tử kim đài, chí hành giả tiền. Tán ngôn: Pháp tử! Nhữ hành đại thừa, giải đệ nhất nghĩa, thị cố ngã kim lai nghinh tiếp nhữ. Dữ thiên hóa Phật nhất thời thụ thủ. Hành giả tự kiến tọa tử kim đài, hợp chưởng xoa thủ, tán thán chư Phật. Như nhất niệm khoảnh, tức sanh bỉ quốc thất bảo trì trung.” Đây là thượng phẩm trung sanh, hạ thấp một cấp so với phía trước. Thượng phẩm thượng sanh, Bồ Tát Quán Thế Âm nâng trên tay là đài kim cang, chỗ này là đài tử kim (đài vàng màu tím), theo Phật A Di Đà đến tiếp đón. Thượng thượng phẩm vãng sanh có vô số hóa Phật, người thượng trung phẩm vãng sanh có ngàn hóa Phật, số lượng này không giống nhau, phía trước là vô số, chỗ này là con số có hạn rồi, có một ngàn vị hóa Phật. Nhất thời là cùng một lúc, theo Phật A Di Đà Phật, Phật A Di Đà đưa tay để tiếp dẫn chư vị, ngàn Phật cùng một lúc cũng đưa tay bày tỏ đón tiếp, thời gian đều là như nhau, khoảnh khắc của chớp mắt, một niệm khoảnh, thì đến Thế giới Cực Lạc.

Xem thêm thượng phẩm hạ sanh, “hành giả mệnh dục lâm thời, A Di Đà Phật, cập Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dữ chư Bồ Tát, trì kim liên hoa, hóa tác ngũ bách Phật”. Trung phẩm ngàn Phật, hạ phẩm năm trăm Phật. Thượng bối hạ phẩm vãng sanh, thông thường chúng ta nói thượng hạ phẩm, thượng bối hạ phẩm, Tam Thánh đều hiện tiền, Phật A Di Đà, Quán Âm, Thế Chí, người vãng sanh lúc này nhìn thấy 500 trăm hóa Phật đến tiếp đón, cũng là cùng lúc trao tay đón tiếp, bày tỏ đón tiếp. “Tán ngôn: Pháp tử! Nhữ kim thanh tịnh, phát vô thượng đạo tâm, ngã lai nghinh nhữ.” Thấy được sự tướng này, “tức tự kiến thân tọa kim liên hoa. Tọa dĩ hoa hợp. Tùy Thế Tốn hậu, tức đắc vãng sanh thất bảo trì trung.” Phía trước nói hoa sen hóa sanh, không có một câu “hoa hợp” (hoa khép), chỗ này chúng ta đọc thấy hoa khép, đến Thế giới Cực Lạc hoa nở thấy Phật, đây là vãng sanh trong ao thất bảo. “Quán Kinh dữ bổn kinh, đồng vị hành giả ư mạng chung tiền, kiến Phật lai nghinh, thị tức kim thế kiến A Di Đà Phật dã.” Một câu này tổng kết rồi, đây không phải thấy Phật ở Thế giới Cực Lạc, người thượng bối thượng sanh là lúc vãng sanh, thần thức chưa có rời khỏi thân thể, là dùng cái thân này, là dùng thần thức hiện tiền, thấy được Tam Thánh Tây Phương, thấy được vô số hóa Phật, thượng phẩm, trung phẩm thấy được ngàn hóa Phật, hạ phẩm thấy được 500 hóa Phật. Trong hạ phẩm có hoa khép, (hai phẩm) phía trước không có nói hoa khép; nói cách khác, hoa là nở vĩnh viễn, hoa không phải khép lại mới nở ở trong ao thất bảo, đây là đã nở không có khép, đến Thế giới Cực Lạc. Uy thần của Phật A Di Đà gia trì, giúp đỡ chúng ta chuyển thức thành trí, thì ở trong khoảng một niệm, khoảng một nháy mắt, không thể suy lường. Một cái nháy mắt, chúng ta có phát giác được hay không? Có lẽ không phát giác được. Đến Thế giới Cực Lạc chuyển tám thức thành bốn trí, nghe Phật giảng kinh thuyết pháp, thì chứng vô sanh pháp nhẫn. Chúng ta từ chỗ này thì có thể liên tưởng đến, tại sao Bồ Tát đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh cũng phải vãng sanh, đạo lý hiểu được rồi. Nếu như họ không vãng sanh, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh là đẳng cấp gì? Đẳng cấp sơ trụ của viên giáo trong Kinh Hoa Nghiêm, từ sơ trụ trở lên cả thảy đều là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa của viên giáo. Thượng phẩm trong kinh nói là đăng địa, đăng địa là sơ địa, sơ địa đến thất địa còn có bảy cấp bậc, không dễ dàng. Thế nhưng vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, hoa nở thấy Phật, họ là địa vị nào? Thất địa. Nói cách khác, nếu không phải đẳng cấp này vãng sanh, họ tự mình từ sơ địa đến thất địa cần thời gian rất dài rất dài. Phải cầu vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, trong một niệm thì họ thành tựu rồi. Cho nên Bồ Tát cầu vãng sanh, đã đưa biên độ lớn của thời gian tu hành chứng quả đến trước thời hạn rồi. Đây chính là cái nghi tình này trong quá khứ của chúng ta, hoài nghi. Đại Bồ Tát minh tâm kiến tánh, Hoa Nghiêm là sơ trụ viên giáo là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, nếu không có nói rõ đặc biệt, đại sư Huệ Năng là cảnh giới này, Thiền tông Trung Quốc nói, họ những người này tương lai sau khi chết đi đến đâu? Nếu như không cầu vãng sanh, sanh vào Thế giới Hoa Tạng, Thế giới Hoa Tạng là Thật Báo độ ở thế giới Ta Bà của Phật Thích Ca Mâu Ni, họ ở nơi đó. Ở nơi đó, nếu như không sanh đến Thế giới Cực Lạc, thời gian ở Thế giới Hoa Tạng dài rồi. Thế nhưng Thế giới Hoa Tạng cũng cực kỳ thù thắng, tại sao? Văn Thù, Phổ Hiền thường thường dẫn số đại chúng này đến Thế giới Cực Lạc để thỉnh giáo Phật A Di Đà, có số người này, họ thấy Phật A Di Đà thì nhanh chóng nâng cao rồi. Đây là sự thật, không phải tưởng tượng, giúp chúng ta thể hội được sự thù thắng không sao sánh bằng của Thế giới Cực Lạc. Chúng ta học Phật, buông bỏ vạn duyên, thế xuất thế gian đều buông bỏ, “Pháp thượng ưng xả, hà huống phi pháp”. Chúng ta phải học lão thật, cái gì là lão thật? Không tranh với người, không cầu với đời, là lão thật rồi. Chư vị còn có tranh, còn có cầu, chư vị không lão thật, người không lão thật không chắc chắn có thể vãng sanh, người lão thật chắc chắn sẽ vãng sanh. Chúng ta đến Thế giới Cực Lạc, cũng không có tâm cạnh tranh với người khác, cũng phải vô cầu. Nâng lên trên theo tự nhiên, tự nhiên tốt! Không có khởi tâm động niệm, có được sự gia trì của Phật, có được sự gia trì vô lượng công đức của Phật A Di Đà, thành tựu ở Thế giới Cực Lạc, chúng ta phàm phu không cách gì tưởng tượng, đó là cảnh giới không thể nghĩ bàn. Tôi khuyên các đồng học, phải đặt việc này lên hàng đầu, chúng ta phải tranh thủ, thế gian thế pháp, Phật pháp buông bỏ triệt để.

Hôm qua là 20 năm (HAI MƯƠI NĂM) vãng sanh của Hàn Quán Trưởng, thời gian qua thật nhanh. Tôi chiều hôm qua, chư vị làm Tam Thời Hệ Niệm, tôi nhìn thấy một tấm ảnh chụp cuối cùng của bà ấy, đây là tấm ảnh bà ấy đeo tràng hạt, tràng hạt là tôi tự tay đeo lên cho bà ấy, là chụp ở tiệm chụp hình Cảnh Mỹ Đông Lâm. Tôi nhìn thấy còn có một tờ di chúc lúc đó, tôi xem rất nhiều lần. Hộ pháp không dễ dàng, không có hộ pháp thì không có pháp sư hoằng pháp. Ngày nay chư vị những đồng học có phước báo lớn, sống ở Học Viện Tịnh Tông Úc Châu, đạo tràng này là đạo tràng hộ pháp, để cho chư vị ở nơi này không lo âu, không phiền não, không có bận tâm, chăm chỉ ở nơi này dụng công. Thật chịu dụng công, không có một ai không thành tựu. Dụng công gì? Lão Hòa thượng Hải Hiền là tấm gương cho chúng ta, bất kỳ một bộ kinh, một bộ luận nào, bộ chư vị yêu thích, mười năm không gián đoạn, thì chư vị là đại đức Tổ sư trong nhà Phật, tại sao? Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Tại sao không thành tựu? “Bát Vô Hạ” của pháp sư Tự Liễu nói rất rõ ràng, là tự mình lơ là rồi, tự mình không có chân chánh chăm chỉ niệm Phật. Thật thành tựu, nên phải nghe kinh, chúng ta bảo lưu không ít những ghi hình này để nghe kinh, có thể đi nghe kinh. Cách nghe thế nào? Nghe một bộ, mỗi ngày ít nhất 10 tiếng đồng hồ không gián đoạn. Nghe kinh niệm Phật, nghe kinh là tự nhắc nhở, niệm Phật là chân thật công phu, sẽ được niệm Phật tam muội. Cảnh giới thấp nhất của niệm Phật tam muội là công phu thành phiến, chính là Phật hiệu khởi lên liên tục, không gián đoạn, công phu đắc lực rồi; nâng lên trên, sự nhất tâm bất loạn; nâng tiếp lên trên, lý nhất tâm bất loạn. Lý nhất tâm bất loạn là đại triệt đại ngộ, sự nhất tâm bất loạn là đại ngộ, thành tựu rồi. Chư vị có thể đi khắp nơi trên thế giới hoằng pháp lợi sanh, đem Phật pháp khuyến cáo đại chúng, mọi người nghe rồi không ai không pháp hỷ sung mãn. Có duyên, trụ trì đạo tràng; không có duyên, du hóa mười phương. Thời gian 10 năm rất dễ dàng trôi qua uổng phí, thế nhưng chư vị vẫn còn trẻ, thêm một lần 10 năm nữa còn kịp, có thể vãng sanh.

Nếu như vẫn như bây giờ thong dong nhàn rỗi, trọn ngày vẫn là vọng niệm tạp niệm, Phật hiệu vẫn là từng hồi không liên tục, thường xuyên mất đi, trách nhiệm này không thể quy tội cho bất kỳ ai, tự làm tự chịu. Cho nên chính chư vị, đặc biệt là nhìn thấy một đời này của Quán Trưởng, chư vị phải xem tỏ tường. tôi mặc dù là có ba vị thầy, thời gian tôi với thầy giáo không dài, một năm với ngài Đông Phương Mỹ, ba năm với đại sư Chương Gia, 10 năm với thầy Lý. Nếu như không có Hàn Quán Trưởng hộ pháp, tôi chỉ có, lúc bấy giờ là hai sự lựa chọn, lão Hòa thượng hỏi tôi, một là buông bỏ giảng kinh, học kinh sám Phật sự; một lựa chọn khác, hoàn tục. Bởi vì xuất gia rất nhiều pháp sư không hoan nghênh người giảng kinh, thỉnh thoảng giảng mấy ngày thì được, cũng rất vui vẻ, trụ lâu dài ở đạo tràng không được, một đạo tràng cũng không có. Một đời này của tôi đi đến nay, 65 năm, chư vị nhìn thấy đấy. Nhưng nơi này, Phật giáo chỉ có một nhà chúng ta, không có người quấy nhiễu, môi trường tốt. Chư vị phải chân chánh dụng công, phải chân chánh như pháp, thì tôi sẽ không rời khỏi nơi này của chư vị; chư vị làm không được việc dụng công, không như pháp, dưỡng lão ở nơi này, thế thì tôi không cần thiết phải ở nơi này, vẫn có nơi cần tôi, tôi vẫn phải khắp nơi đi đi lại lại. Ngày nay là loạn thế, duyên học Phật thật không dễ dàng! Đạo tràng như vậy cung cấp cho mọi người, rất khó tìm được cái thứ hai. Mọi người ở nơi này mỗi người học pháp của mỗi người, có được hay là không? Được. Chư vị xem lão Hòa thượng Hải Hiền, họ từng trải qua thời gian 4 năm, 4 người xuất gia cộng tu với nhau, mỗi người tu pháp môn của mỗi người, không giống nhau. Tu không giống nhau, có thể sinh hoạt cùng với nhau, nói rõ ý nghĩa lục hòa kính rất rộng. Nhà Phật, 4 pháp môn không giống nhau, người học Thiên Thai, người học Từ Ân, người học Thiền, người học niệm Tịnh độ, không chướng ngại, mọi người ở cùng nhau không chướng ngại, chúng ta đã thấy qua đạo tràng như vậy. Chúng ta trong đây, có người học Cơ Đốc, có người học Islam, được hay không được? Được, toàn bộ không có chướng ngại. Chúng ta còn có suy nghĩ này, hy vọng tương lai đạo tràng này trở thành đạo tràng của tất cả tôn giáo, trung tâm hoạt động tôn giáo. Giữa tôn giáo với tôn giáo không có ngăn cách, không có xung đột. Xung đột làm sao tạo thành? Là con người tạo thành. Con người vì sao tạo thành? Tâm lượng con người nhỏ, không thể bao dung, là sự việc như vậy. Tâm lượng người sáng lập mỗi tôn giáo đều lớn, đối tượng mà họ muốn độ thoát, muốn giáo hóa là chúng sanh trong khắp cả địa cầu, không có nói một tôn giáo nào là thuộc về tộc người riêng biệt nào đó, không có, trong kinh điển tìm không thấy. Thần yêu thương người thế gian, không có nói yêu tộc người nào, không có nói yêu thương khu vực nào, không có, thế nhân là người toàn cầu, người toàn thế giới. Cho nên chúng ta việc hộ trì này, cũng phải hộ trì tất cả tôn giáo toàn thế giới, đối đãi bình đẳng, chung sống hòa bình. Kiểu như vậy tâm của chư vị mới thanh tịnh, tâm của chư vị mới chân thành, tâm chư vị mới bình đẳng, tâm chư vị mới không có tạp niệm. Đối với bất kỳ tôn giáo, bất kỳ kinh điển nào, dùng tâm thanh tịnh, dùng tâm cung kính, dùng tâm bình đẳng để tiếp đãi, cung kính một cách bình đẳng, quan tâm một cách bình đẳng, hợp tác lẫn nhau một cách bình đẳng. Thời gian tôi sống thế gian có hạn, không thể sống thêm 90 năm nữa, chư vị trẻ tuổi, tiền đồ của chư vị vô lượng, tôi không có cách nào làm, hy vọng chư vị có thể làm được. Cách này, trên địa cầu này mãi mãi không có xung đột rồi, mãi mãi không có chiến tranh rồi, mãi mãi hưởng thọ lấy thái bình thịnh thế, đây là nguyện vọng vĩ đại nhất của tất cả người sáng lập tôn giáo. Cần ai để thực hiện? Cần Đại đức hoằng hộ trong tôn giáo, cần đông đảo tín đồ của mỗi tôn giáo, có khởi xướng, có ủng hộ, làm thành công thế giới đại đồng, đây là mục tiêu giáo dục của tôn giáo.

Xuống dưới, đây là đoạn thứ hai, “khuyến miễn”. Trong đây phân hai đoạn nhỏ, đoạn nhỏ đầu tiên, “phát tâm chuyên niệm”. “Ưng phát vô thượng bồ đề chi tâm. Phục đương chuyên niệm Cực Lạc quốc độ.” Vô thượng bồ đề tâm là tâm gì? Thế nào là vô thượng bồ đề? Vô thượng bồ đề là thành Phật, không có gì cao hơn Phật rồi, Kinh Hoa Nghiêm xưng Diệu giác Như Lai, trong đẳng giác là diệu giác, cầu đẳng cấp này. Quyết định không thể cầu sanh thiên, trời dục giới, trời sắc giới, trời vô sắc giới, tại sao? Họ không có ra khỏi luân hồi. Thọ mạng của người cõi trời dài, người cõi trời đầy đủ năm loại thần thông, càng hướng lên trên thần thông càng quảng đại, được tự tại. Nhưng phải hiểu rằng, thọ mạng dài, đó là có hạn, đó không phải vô hạn, không giống với Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc không sanh không diệt, trong sáu đường có sanh có diệt. Thọ mạng hết rồi làm sao? Bên trên không còn nữa, không ra được, thế thì đi xuống, trèo cao té đau. Người cõi trời Tứ Không, người cõi trời Tứ Thiền thọ mạng hết rồi, rất nhiều đều rơi xuống đến địa ngục rồi. Trong kinh nói rất nhiều, chúng ta phải tin tưởng, là tốt, không thể đi. Đi đến đâu tốt? Đến Thế giới Cực Lạc. Đến Thế giới Cực Lạc dễ hơn đến đường làm trời, cũng dễ hơn kiếp sau làm thân người, được thân người phải tu thập thiện nghiệp đạo, phải tu tứ vô lượng tâm từ bi hỷ xả, mới có thể được thân người và trời, tóm lại, đều không thể sánh với vãng sanh Cực Lạc.

Chúng ta xem chú giải của Niệm lão, “ư thử ngũ trược ác thế, vô Phật chi thế, năng kiến bỉ Phật thực thị hy hữu.” Bốn câu này phải ghi nhớ. Chúng ta sanh ở cái thế gian này, gặp phải thời đại nào? Là ngũ trược ác thế, chúng ta gặp phải rồi, thế gian không có Phật, Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ 3.000 năm rồi. Nhưng chúng ta có may mắn gặp được Pháp môn Tịnh độ, nếu như y giáo phụng hành, chúng ta một đời này có cơ hội có thể thấy được Phật A Di Đà, việc này hiếm có. Cầu gặp Phật, gặp Phật không khó, tâm của chư vị, nguyện vọng của chư vị, hành trì của chư vị tương ưng với Phật, thì Phật sẽ hiện thân, thì chư vị nhìn thấy rồi. Cho nên chúng ta có cảm, chúng ta dựa vào gì để cảm? Dựa vào khởi tâm động niệm chúng ta, ngôn ngữ tạo tác tùy thuận sự dạy bảo của Phật Đà, là dựa vào điều này. Ở Tịnh tông càng đơn giản, đại sư Ngẫu Ích nói với chúng ta bốn chữ thì có thể cảm, tín, nguyện, trì danh. Tín, nguyện là tâm bồ đề lớn, là tâm vô thượng bồ đề, trì danh chính là nhất tâm chuyên niệm, chú ý chữ “chuyên” đó mới được. Chúng ta niệm Phật, niệm Phật đồng thời xen tạp vọng niệm, xen tạp vọng tưởng, cho nên không chuyên, bất nhất, cho nên mỗi ngày niệm cũng không ít, niệm được mấy chục năm không cảm ứng, không có cảm ứng thì hoài nghi, họ nói trong kinh nói không linh, tôi đã làm như vậy, tại sao không có thấy được Phật? Không biết rằng sai lầm ở bản thân, kinh Phật nói không sai. Thật sự là hiếm có. Tại sao có thể thấy Phật? “Toàn bằng Di Đà nhất thừa nguyện hải, lục tự hồng danh bất tư nghị lực”. Chúng ta đã lơ là bốn câu này rồi, đã quên mất 48 nguyện của Phật A Di Đà, cũng thường xuyên đánh mất Nam Mô A Di Đà Phật câu Phật hiệu này, vọng tưởng tạp niệm quá nhiều rồi! Ngày ngày đang bổ sung, khởi nguồn chủ lực nhất là đến từ truyền thông đa phương tiện, chư vị xem ti vi, chư vị nghe phát thanh, chư vị đọc báo chí, chư vị xem tạp chí, chư vị thâu thập những tin tức này, những tin tức này không liên quan chút nào đến kết thúc sanh tử, ra khỏi ba cõi, đã chướng ngại lớn việc tu trì của chúng ta. Có lúc giác ngộ, chuyện tốt, giác ngộ nhanh chóng quay đầu. Thế nhưng người thông thường thời gian giác ngộ ngắn ngủi, thời gian mất phương hướng rất dài, một ngày 24 tiếng đồng hồ, đại khái giác ngộ, giác ngộ bao nhiêu lần cộng lại vẫn không đến một tiếng đồng hồ, thời gian lạc đường có lẽ chiếm 23 tiếng đồng hồ, vãng sanh không có hy vọng. Chí ít có thể chiếm thời gian nhắc nhở chính mình phải là 12 tiếng đồng hồ, 24 tiếng đồng hồ, 12 tiếng đồng hồ mê hoặc, 12 tiếng đồng hồ tỉnh ngộ, người này vãng sanh có khả năng, không chắc chắn. Làm sao mới có phần chắc? Thế thì đòi hỏi lúc tỉnh ngộ phải ít nhất chiếm 21 tiếng đồng hồ, lúc sai đường 3 tiếng đồng hồ, ba tiếng đồng hồ làm gì? Ngủ rồi, 21 tiếng đồng hồ tỉnh táo, Phật hiệu không gián đoạn, có phần nắm chắc vãng sanh. Chư vị phải ghi nhớ, lão Hoàng Niệm làm tấm gương cho chúng ta, nửa năm sau cùng của ngài, nửa năm trước vãng sanh, mỗi ngày niệm Phật 140.000 tiếng, chư vị thử đi nghĩ xem, niệm Phật 140.000 tiếng, niệm được nửa năm thì vãng sanh rồi. Chúng ta nhìn thấy cổ nhân, biết được sự việc này vô cùng nghiêm trọng, buổi tối không dám ngủ, phải tự đày đọa, để cho Phật hiệu ngày đêm không gián đoạn. Tại sao? Vì cầu sanh Tịnh độ, vì thoát khỏi sáu đường luân hồi, tu ban chu tam muội, ban chu tam muội không thể ngủ. 53 tham sau cùng của Kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài Đồng Tử đi tham học một vị thiện tri thức đầu tiên, tỳ kheo Đức Vân, pháp sư này chính là người tu ban chu tam muội. Ban chu tam muội 90 ngày là một kỳ, 90 ngày không thể nằm xuống, không thể ngồi, chỉ có thể đứng, đi lại, giảng kinh hành chính là tản bộ, có thể đứng, không thể ngồi xuống, không thể nằm xuống, 90 ngày đêm. Phát tâm dùng công phu này, chính là cầu công phu thành phiến. Đắc được công phu thành phiến, nói cách khác, phần nắm chắc vãng sanh chư vị lấy được rồi. Chúng ta có thể nào ở trong một năm, chọn một thời gian khí hậu tốt, để tu một lần ban chu tam muội, lớp tinh tấn niệm Phật hay không? Trong 90 ngày này, chỉ có một ý niệm, cầu sanh Tịnh độ, gần gũi Di Đà. Thật giác ngộ, thật muốn giải quyết vấn đề, thật không muốn ở thế giới này nữa, thế giới này quá khổ rồi, rất dễ tạo nghiệp. Thế giới Cực Lạc môi trường tốt, chư vị muốn tạo nghiệp, không có cơ hội tạo nghiệp, đến thế giới Cực Lạc vĩnh viễn là tỉnh táo, nơi đó không cần thiết ngủ nghỉ, thân thể vĩnh viễn khỏe mạnh, không cần thiết thêm bất cứ vận động gì, không có việc cần thiết này.

Chúng ta tiếp theo xem thêm văn bên dưới, chỗ này đều là lời Niệm lão nói. “Phục nhân hành giả phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, quảng tích công đức, phát nguyện hồi hướng, cầu sanh bỉ quốc.” Chúng ta tu tập tích lũy tất cả công đức để làm gì? Để cầu sanh Tịnh độ, không mong muốn hưởng thọ phước báo nhân thiên, không muốn điều này. Trong một đời này, bây giờ tỏ tường rồi, bây giờ rõ ràng rồi, triệt để buông bỏ. Chư vị thật buông bỏ, đạo tràng này của chúng tôi cúng dường cho chư vị, chư vị thanh tu ở đạo tràng này, chắc chắn vãng sanh. Tích lũy nhiều công đức, dùng cách gì tích lũy nhiều? Chính là nhất hướng chuyên niệm, chính là phát bồ đề tâm, bồ đề tâm là tâm cầu thành Phật. Tương ưng với nguyện của Phật, nguyện của Phật là gì? Hy vọng tất cả chúng sanh đều thành Phật. Đến đâu thành Phật? Đến Thế giới Cực Lạc thành Phật, bổn nguyện của Phật A Di Đà. Chúng ta tự mình vãng sanh, chúng ta khuyên tất cả người vãng sanh, chúng ta làm tấm gương vãng sanh cho mọi người xem, để mọi người nhìn thấy sanh khởi tín tâm, kiên định tâm nguyện. “Dữ Phật nguyện tương ưng, cố năng kiến Phật. Do kiến Phật cố, tức đắc vãng sanh, cầu vô thoái chuyển, tất chứng vô thượng bồ đề. Đoạn mạc phục thị, ưng phát vô thượng bồ đề chi tâm, phục đương chuyên niệm Cực Lạc quốc độ”. Hai câu kinh văn này hay, “cái thử nãi vãng sanh chi chủ nhân”, cái nhân quan trọng nhất chính là hai câu này. Thường xuyên niệm, thường xuyên nghĩ, buông bỏ hết thế giới này, đừng để trong tâm thêm nữa, chuyên cầu Thế giới Cực Lạc, chuyên cầu A Di Đà Phật.

Bên dưới một đoạn nhỏ này: “Tích tập thiện căn. Ưng trì hồi hướng.” Phía trước phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, còn phải “tích tập thiện căn”, thiện căn này là gì? Thiện căn của Bồ Tát là ba thiện căn: Không tham, không sân, không si, tham sân si đoạn rồi. Không tham, không sân, không si, không có tham sân si đối với thế gian này. Không tham là gì? Thật buông bỏ rồi. không sân hận là gì? Thế gian này, thế xuất thế gian, không có một người là người oán hận, bất luận người này đối với tôi như thế nào, họ hủy báng tôi, họ sỉ nhục tôi, họ chướng ngại tôi, họ phá hoại tôi, thậm chí đưa tôi vào chỗ chết, tôi cũng không oán hận họ, tâm sân hận đoạn sạch sẽ, không còn nữa. Một số bức hại đã chịu này, hồi quy tự tánh, đại khái là tôi trong đời quá khứ đã làm rất nhiều việc có lỗi với họ, hiện tại nhất báo hoàn nhất báo, báo trả hết rồi, họ đã trút ra hết rồi. Bên tôi có được không chút quấy nhiễu nào, cũng chính là quyết định không để trong tâm. Cái kết này đã giải rồi, oan gia nên giải không nên kết, không kết oán thù với người, điều này rất quan trọng, oán thân trái chủ không còn, cả thảy hóa giải hết. Thế người ta vẫn không qua bỏ thì sao? Chỗ tôi đây hóa giải rồi, họ không bỏ qua không sao, nơi đó của họ phát sinh, đến chỗ của tôi thì không phát sinh, không khởi tác dụng rồi. Chỗ của tôi khởi tác dụng, nếu tôi sanh tâm sân hận, thì khởi tác dụng. Nếu tôi sanh tâm đố kỵ, tâm ngạo mạn, tâm phục thù, những điều này thì phiền phức lớn rồi, đó là gì? Oan oan tương báo, đời đời kiếp kiếp không bao giờ hết, không phải khổ một đời, không biết bao nhiêu đời. Điều này phải biết, không thể làm việc ngu này. Tại sao? Họ là Bồ tát, chúng ta cũng là Bồ Tát, mê rồi mới tạo nghiệp, giác ngộ thì đã không tạo nghiệp. Viên mãn giác ngộ, họ là một vị Phật, Phật A Di Đà; tôi cũng là một vị Phật, cũng là Phật A Di Đà, là một không phải hai. Chư vị có thể hồi quang phản chiếu như vậy, dùng trí tuệ Bát nhã của tự tánh để chiếu chính mình, hoàn toàn tỉnh ngộ rồi, giác ngộ rồi, tham sân si đều không còn nữa.

Còn có hai cái cũng xem là ngũ độc phiền não, một cái ngạo mạn, một cái hoài nghi, cái này phải đoạn tuyệt. Ngạo mạn, hoài nghi, gốc là gì? Gốc là tham sân si, cho nên ngạo mạn, hoài nghi là từ trong si mà sinh ra, là từ trong tham sân si mà sinh ra, không đoạn không được, không đoạn chư vị không thể vãng sanh. Trong cuộc sống hàng ngày, gặp phải người ca ngợi chư vị, tâng bốc chư vị, lễ kính chư vị, không sanh tâm ngạo mạn, đừng để sanh tâm vui vẻ, sanh tâm vui vẻ thì chư vị tiếp nhận rồi. Phải dùng tâm gì đối đãi? Tâm bình thường. Người khác sỉ nhục chư vị, hủy báng chư vị, mắng chư vị, chướng ngại chư vị, bài xích chư vị, dùng đủ các cách để gây khó khăn cho chư vị, chư vị có thể tu nhẫn nhục ba la mật, cả thảy có thể nhẫn. Đối với tu hành của chính mình có chướng ngại hay không? Không chướng ngại. Tại sao? Tôi không đặt vào trong tâm, trong tâm chỉ đặt vào Phật A Di Đà, không đặt vào những thứ này. Thuận cảnh, nghịch cảnh không đặt vào, thiện duyên, ác duyên cũng không đặt vào, thế pháp, Phật pháp đều không đặt vào, vậy chúc mừng chư vị, chư vị thành tựu sẽ rất nhanh, dăm ba năm chư vị sẽ có thành tựu lớn, tại sao? Chư vị đã buông bỏ hết chướng ngại. Người thông thường học Phật khó khăn ở đâu? Họ có nhiều chướng ngại vậy, họ muốn buông bỏ họ buông không được, nghe thấy người khác hủy báng họ, đổ oan cho họ, mấy ngày mấy đêm đều ngủ không ngon giấc, thế là đặt vào trong tâm nghiêm trọng lắm, tổn hại rất lớn đối với thân thể, phá hoại toàn bộ việc tu hành của chư vị rồi. Trong Kinh Kim Cang nói rất hay, tu tất cả pháp đắc được ở nhẫn, chư vị không thể nhẫn thì hoàn toàn phá hỏng rồi. Người ta ca ngợi chư vị, chư vị đây vừa thích thì công đức không còn nữa. Ca ngợi, bất kể họ là thật sự ca ngợi, ca ngợi giả, đều không đặt vào trong tâm, đối với người ta đều là cảm ân. Chư vị đến khảo tôi, khảo công phu nhẫn nhục của tôi, khảo nhẫn nhục ba la mật của tôi, tôi có thể nhẫn hay không? Không chịu ảnh hưởng bên ngoài mà động, thì có thể nhẫn; động theo cảnh giới thì không thể nhẫn, không nhẫn, công phu không đủ. Tu nhẫn nhục ba la mật. Chư vị đồng tu ở bên cạnh tôi, nhiều năm như vậy chư vị nhìn thấy, những điều này tôi đều nhẫn, tôi không có nhắc qua. Người khác đến nói tôi biết, thậm chí viết thành văn tự đến cho tôi xem, họ nói tôi đều phải nghe, viết thành văn tự có lúc tôi xem, có lúc không xem. Khó khăn phiền não to lớn làm sao? Hoàn toàn giao cho Bồ Tát Vi Đà xử lý, thần hộ pháp, thì tôi không cần quan tâm nữa, sự việc đến rồi cả thảy giao cho Bồ Tát Vi Đà, chúng ta vẫn là pháp hỷ sung mãn, vẫn là thường sanh tâm hoan hỷ. Chư vị nói tự tại biết bao, vui vẻ biết bao! Thiện duyên, thuận cảnh phải có thể nhẫn, nhẫn là không có một loại hưởng thụ an lạc. Hoàn cảnh tốt này, chúng ta thường lưu luyến nơi này, đây cũng không thể nhẫn. Có tốt hơn thế, so với Thế giới Cực Lạc kém xa rồi. Cho nên phải nhớ Thế giới Cực Lạc, phải niệm Thế giới Cực Lạc, phải thích Thế giới Cực Lạc. Thân cận thiện tri thức, Phật A Di Đà đứng đầu, “quang trung chi tôn, Phật trung chi vương”, chư vị không gần gũi Phật thì gần gũi ai? Chúng ta phải thường xuyên đặt trong tâm những quan niệm này, thực hiện trong cuộc sống, thực hiện trong công việc, thực hiện trong việc đối với tất cả người, sự và vật, được thọ dụng lớn. Công đức này phải tích tập, hồi hướng cầu sanh Thế giới Cực Lạc. “Dĩ thị thắng nhân, tất đắc diệu quả”, nhân thù thắng thì quả thù thắng.

Chúng ta ở thế gian gặp được duyên phận này, duyên phận gì? Văn hóa truyền thống Trung Quốc là tồn là vong, thì ở trong 10 năm trước mắt. Chúng ta đã gặp rồi, làm sao? 10 năm này có thể cứu được thì được, cứu không được, e rằng sẽ diệt vong. Cho nên tôi năm ngoái, mới nghĩ đến phải gần gũi những học giả chuyên gia văn tự học, những thiện tri thức lớn. Tôi nhìn thấy Klas Bernhard Johannes Karlgren của Châu Âu, ông ấy là người Thụy Sĩ, nghiên cứu Hán học Trung Quốc rất có thành tựu, đại khái người chuyên nghiên cứu Hán học Trung Quốc có rất nhiều người không bằng ông ấy. Ông ấy vào thập niên 70 đã nói ba câu, ông ấy nói với đại chúng, “Chữ Hán không thể cải đổi, Văn ngôn không thể phế bỏ, Kinh điển nhất thiết phải đọc” Chúng tôi nghe xong thì làm sao? Kinh sách quan trọng nhất, chủ yếu là Tứ Khố Toàn Thư. Bộ sách này hai ba mươi năm trước đây Đài Loan đã in hai lần, số lượng tuy không nhiều, chúng tôi tin tưởng sẽ không thất truyền. Tiền của đồng tu mười phương cúng dường tôi, tôi đem đi mua sách, chính là mua Tứ Khố Toàn Thư, Toàn Thư tôi đã mua 112 bộ, Hội Yếu tôi đã mua 330 bộ. Mua nhiều vậy để làm gì? Tặng cho thư viện các trường đại học thế giới, tặng cho một số thư viện quốc gia để bảo tồn, để cất giữ, địa cầu cho dù có tai nạn, không thể toàn bộ hủy diệt, dù sao vẫn sẽ lưu lại mấy bộ, đây là dụng tâm bảo tồn sách xưa của tôi. Nhìn thấy mấy câu nói của Klas Bernhard Johannes Karlgren, thì tôi nghĩ đến chữ Hán không thể không học, không biết chữ không được, phải học Thuyết Văn Giải Tự, Thanh Vận Học, Huấn Hồ Học. Cho nên năm ngoái tôi đến Đài Loan, Đài Loan có mấy vị giáo sư dạy Văn Tự Học, tôi đã gặp mặt họ, mọi người đều đồng cảm, đều cảm thấy sự việc này rất nghiêm trọng, không phải việc nhỏ, là việc lớn. Những vị giáo sư này đều sắp xỉ 70 trở lên, cho nên tôi nói sau 10 năm nữa những người này đều vãng sanh rồi, không ai dạy rồi, thì đồ vật này đoạn tuyệt. Điều này thật đáng sợ! Không thể để nó mất đi. Cho nên tôi thỉnh cầu những người này phát tâm đại bồ đề, phải tiếp tục truyền chữ Hán, chúng tôi tìm những người trẻ tuổi nghiêm túc đến học tập. Học đồ vật này có ích gì? Có ích, hiện tại môi trường này rất tốt, trên thế giới có rất nhiều những học viện Khổng Tử, học viện Khổng tử thiếu thầy giáo, đào tạo những thầy giáo này, tương lai đến học viện Khổng tử toàn thế giới để dạy học, để chuyên dạy biết chữ Hán. Đây là cứu từ gốc, việc này quan trọng. Cho nên chúng ta cũng đề xướng mở viện Hán Học, viện Hán Học thì chuyên đào tạo, mục tiêu rất đơn giản, biết chữ Hán, học Văn Ngôn Văn, đọc sách xưa của Nho Thích Đạo tam giáo, họ có năng lực đọc, có năng lực giảng thì được rồi, văn hóa truyền thống Trung Quốc sẽ phục hưng. Chúng tôi làm sự việc này, chúng tôi toàn tâm toàn lực đang giúp đỡ, chúng tôi làm hộ pháp, tôi để những giáo sư này ra hoằng pháp. Mười phương cúng dường tôi cái này, tôi phải đem ra cúng dường những giáo sư này, được không? Được. Tại sao? Bởi vì kinh Phật của chúng ta là dùng Hán tự Hán văn viết ra, nếu như chữ Hán không biết, thì kinh Phật đoạn rồi. Cho nên hộ trì văn hóa truyền thống Trung Quốc cũng chính là hộ trì chân truyền ba nhà Nho Thích Đạo, đây là việc chúng ta nên làm, chúng ta không thể không làm. 200 năm trước không cần phải làm, tại sao? Loại chương trình dạy học này rất phổ biến, phát triển rộng khắp nước, phần tử trí thức đều phải học. Trong vòng 200 năm nay, đặc biệt là trong 100 năm nay, thật sự trở thành vấn đề nghiêm trọng, mọi người không học rồi, dần dần từng bước khiến cho người Trung Quốc mất đi lòng tin đối với văn hóa truyền thống Trung Quốc. Điều này đáng sợ hơn bất cứ điều gì. Cho nên việc này chúng ta phải quan tâm, chúng ta phải giúp đỡ, phục hưng trở lại. Tôi hiện nay đã tìm mười mấy học viên, không nhiều, tôi khuyên họ, nói rõ ràng, nói tỏ tường sự việc này, khuyên mọi người phải thật phát tâm, cứu văn hóa truyền thống Trung Quốc. Phải nghiêm túc học, phải hy sinh bản thân, tự mình phải học Khổng tử, cuộc sống có thể duy trì thì được rồi, có thể ăn no, có thể mặc ấm, có căn nhà nhỏ che chắn gió mưa, đủ rồi, cả thảy buông bỏ hết đời sống vinh hoa phú quý. Một đời làm gì? Làm giáo viên tiểu học, dạy ngữ văn cho học sinh tiểu học. Niềm hy vọng chúng tôi đặt ở thế hệ sau, hy vọng văn hóa truyền thống Trung Quốc thế hệ sau có thể phục hưng. Người thế hệ này phải hy sinh hạnh phúc bản thân, làm việc người khác không muốn làm, người ta truy cầu của cải, truy cầu địa vị, chúng ta cái gì cũng không truy cầu, truy cầu các em nhỏ có thể biết chữ Hán, có thể đọc Văn Ngôn Văn, chúng ta làm điều này, làm điều người khác không làm. Điều này công đức rất lớn, đã cứu văn hóa truyền thống, đã cứu quốc gia, đã cứu dân tộc, đã cứu toàn thế giới. Không ai để ý đến, không có người biết chư vị. Chúng ta chỉ muốn tương lai có thể tìm 30 đến 50 học viên, phải phát cái tâm này, một đời này hy sinh cống hiến ra. Đây là gì? Đây thật sự là Thánh nhân, Thần tiên. Mọi người đều biết chư vị, quen biết chư vị, ca ngợi chư vị, chư vị rất vĩ đại, đó là Thánh nhân; mọi người không biết, chư vị là Thần tiên, còn cao hơn Thánh một bậc. Một đời này đừng uổng phí, mục tiêu cuối cùng của chúng ta, đem công đức này cả thảy hồi hướng cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Bồ Tát thiện căn, ngoài việc đoạn tham sân si mạn nghi ra, còn phải thêm vào một điều, tinh tấn, tự lực tự cường, phải nghiêm túc nỗ lực. Không có một Bồ Tát nào mà họ may mắn thành tựu cả, không có, đều là chân thật công phu, công phu là gì? Giới định tuệ tam học. Nếu như chư vị nghe giới định tuệ tam học chư vị nghe không hiểu, chúng tôi nói dễ hiểu hơn, chư vị có thể nghe hiểu được, “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, “độc thư thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến”, đây chính là thực tiễn của giới định tuệ, tam học, thực tiễn ở một môn thâm nhập, thực tiễn ở đọc sách ngàn lần. Có ví dụ, trong số đồng học chúng ta, cư sĩ Lưu Tố Vân, mọi người đều biết, cô ấy chỉ một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, một ngày ít nhất niệm 10 lần, 20 năm không gián đoạn, một câu Phật hiệu cũng là 20 năm không gián đoạn, cô ấy năm nay có lẽ 70 rồi, thông hết. Cô ấy đến đẳng cấp nào, là sự nhất tâm, lý nhất tâm? Tôi không biết, thế nhưng tôi dám đảm bảo cô ấy được nhất tâm bất loạn. Tại sao? Đã thấy được Phật A Di Đà. Kinh điển không có đọc qua, những kinh giáo này không có học qua, chư vị lấy kinh luận thỉnh giáo cô ấy, cô ấy có thể giảng được rất rõ ràng, có thể giảng, không có chướng ngại. Đây chính là một bộ kinh thông, kinh bộ nào cũng thông hết. Có người làm thực nghiệm, thực nghiệm thành công rồi. Ngoài ra còn có cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, dùng phương pháp này, sáu năm, ông ấy học một bộ Đại Thừa Khởi Tín Luận, bộ luận văn này từ đầu đến đuôi ông ấy đã niệm hơn 3.000 lần. Nói tôi biết, niệm 1.000 lần, ý nghĩa của bộ luận này đều hiện ra, đều hiện tiền rồi, nói cách khác, ông ấy đã hiểu rồi; đọc thêm 1.000 lần, ngộ nhập càng sâu; sau khi 3.000 lần tiếp theo, ông ấy tìm Liệt Võng Sớ của đại sư Ngẫu Ích, chú giải của đại sư Ngẫu Ích, hoàn toàn có thể thâm nhập. Tôi đã nghe qua hai lần ông ấy giảng, đã nghe hai tiết học, không phải là giảng hoàn chỉnh, hai đoạn trong đó, giảng được hay. Ngày nay tìm một người giảng Đại Thừa Khởi Tín Luận, tìm không ra người thứ hai, thời gian 6 năm. Thêm sáu năm nữa, ông ấy là người của Khởi Tín Luận, giảng toàn thế giới, học giả quyền uy. Công ty kinh doanh của chính ông ấy, mỗi ngày đến làm việc công ty khoảng 1, 2 tiếng đồng hồ, mỗi ngày dụng công ở Đại Thừa Khởi Tín Luận phải vượt hơn 10 tiếng đồng hồ. Ông ấy toàn bộ dùng Phật Pháp, dùng Đệ Tử Quy để quản lý công ty, cho nên công nhân viên, mỗi một công nhân viên đều xem công ty là gia nghiệp của chính mình, nghiêm túc trách nhiệm kinh doanh, thành tích doanh nghiệp mỗi năm tăng lên. Ông ấy đối với công nhân viên giống như huynh đệ tỷ muội. Thật sự đạt được sự thọ dụng trong Phật pháp, Phật pháp thực tiễn trong doanh nghiệp, có hiệu quả tốt như vậy, ông ấy tự mình có thành tựu cao như vậy. Khởi Tín Luận sau cùng khuyên người niệm Phật vãng sanh Tịnh độ. Giống như những người này, tương lai chúng ta nếu như thật mở học viện rồi, tôi mờii họ làm giáo thọ, Kinh Vô Lượng Thọ đừng học với tôi, học với Lưu Tố Vân, Khởi Tín Luận học với Hồ Tiểu Lâm. Tôi đã 90 tuổi rồi, có thể không giảng kinh nữa, tôi tìm cho chư vị một số mối quan hệ, người có ảnh hưởng trong xã hội, người có của cải, những nhà doanh nghiệp này, tôi quen biết, tôi tìm những người này, hy vọng mọi người đến hộ trì văn hóa truyền thống, đến ủng hộ việc này, tôi tin tưởng họ đều thích thú. Các vị lão giáo sư chịu bỏ thời gian dạy học, những nhà doanh nghiệp này có thể lấy ra một số tiền, ủng hộ sự nghiệp này. Cho nên tôi nói để tôi làm hộ pháp, hoằng pháp công việc này thì tôi thoái lui, thì tôi thoát ra, bục giảng này để chư vị gánh vác trách nhiệm.

Bí quyết thành công, đại sư Chương Gia đã dạy cho tôi, chúng tôi ngày đầu gặp mặt, nhìn thấu, buông bỏ, nhìn thấu là chư vị tự nhiên liền buông bỏ, buông bỏ rồi chư vị tự nhiên bèn nhìn thấu rồi. Bắt tay làm cái nào trước? Duyên mỗi người không giống nhau, nếu như người phiền não chướng nặng bắt đầu từ buông bỏ, người sở tri chướng nặng phải bắt đầu từ nhìn thấu, điều này không giống nhau, cũng không thể dùng sai được, phải triệt để buông bỏ. Thực tế mà nói buông bỏ, điều quan trọng nhất, buông bỏ thế giới thân tâm, cũng chính là buông bỏ CÓ KHÔNG, CÓ phải buông bỏ, KHÔNG cũng phải buông bỏ, CÓ KHÔNG đều phải buông bỏ. Thế giới vật chất, thế giới tinh thần CÓ, CÓ không phải là thật, trong tự tánh không có CÓ, cũng không có KHÔNG. Cho nên phải minh tâm kiến tánh, CÓ KHÔNG đều phải buông bỏ, tâm của chư vị không có khái niệm CÓ KHÔNG. Phật dạy bảo chúng ta bắt đầu từ thân kiến, thân không phải ta, chư vị làm gì cho nó? Thân đó là gì? Tôi nói một câu không khách sáo, thân là oán thân trái chủ đầu tiên của chúng ta. Chư vị thử nghĩ xem chúng ta vì nó đã tạo biết bao nghiệp? Vì nó chịu biết bao nhiêu khổ nạn? Là giả không phải thật. Tại sao là giả? Nó là sát na sanh diệt. Bồ Tát Di Lặc nói rất hay, một búng tay sanh diệt bao nhiêu lần? 32 ức trăm ngàn niệm. Con số này chúng ta dùng số học hiện đại nhân ra, 320 tỷ, một niệm, một ý niệm sanh diệt 320 tỷ lần. Chúng ta có cảm xúc, có khái niệm này, có khái niệm một ý niệm, tạo thành niệm thô này thì chúng ta có khái niệm, niệm tế thì hoàn toàn không biết. Chúng ta có ví dụ, chúng ta xem ti vi, xem hình ảnh ti vi một giây đồng hồ sanh diệt bao nhiêu lần? Nó là ảnh động, ngày nay ti vi một giây đồng hồ 100 lần, chúng ta đã xem nó là thật, rất giống y như thật. Thế môi trường trước mắt chúng ta, hiện nay những giây đồng hồ này bao nhiêu lần? Một giây đồng hồ, một ý niệm vi tế của nó là 320 tỷ lần, một giây đồng hồ nhân 7, một giây đồng hồ có thể búng tay bao nhiêu lần? Có thể búng 7 lần, vậy nhân 7, con số có được 2.240 tỷ. 2.240 tỷ một giây đồng hồ, chúng ta xem nó là thật, sai rồi! Cho nên trong Kinh Bát Nhã Phật nói chúng ta biết, “nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc”, tất cả pháp này bao gồm Phật pháp. Chân tướng của thế xuất thế gian cuối cùng là không thể đạt được, không thể có được cho rằng có được, còn muốn nắm giữ không buông, chư vị nói có phải chết người hay không?

Kiến hoặc phá rồi thì chứng quả Tu Đà Hoàn, xuất hiện hai loại thần thông, thiên nhãn thông, thiên nhĩ thông. Hai loại thần thông này xuất hiện, nói chư vị biết, không cần dùng điện thoại di động rồi, điện thoại di động không có tác dụng rồi, tại sao? Chư vị mở to mắt, xa xa chư vị đều nhìn thấy, không cần xem hình ảnh này rồi. Người ở nước ngoài nói chuyện chúng ta có thể nghe thấy, chư vị muốn nghe cái gì thì nó có, lúc không muốn nghe cái gì thì không có. Tốt! Chứng Tu Đà Hoàn sơ quả, đây mới gọi là nhập Phật môn. Nâng lên cao nhị quả. Trong sơ quả này còn có một loại, năm loại kiến hoặc chúng ta nói một loại, loại thứ hai biên kiến, biên kiến khái niệm này, trong kinh Phật nói biên kiến, chính là đối lập mà ngày nay chúng ta nói. Biên kiến không còn nữa, phá rồi, không có đối lập, chư vị và người khác không đối lập, không đối lập với việc, cũng không có đối lập với tất cả vạn vật. Không có đối lập là khái niệm gì? Nhất thể. Thật sự là một thể, không phải là giả. Cho nên đừng xem thường sơ quả, sơ quả giỏi lắm, trong sáu đường luân hồi trời phi tưởng phi phi tưởng xứ đều không sánh bằng sơ quả, chúng ta không thể không biết, không thể không tôn kính. Cho nên sơ quả chúng ta gọi họ là Thánh nhân, họ thật sự Thánh nhân, họ không phải người phàm, người phàm làm không được, trời sắc giới tầng 18, trời vô sắc giới tầng 4 đều làm không được, tại sao? Thân kiến chưa phá, biên kiến chưa phá, kiến thủ, giới thủ, tà kiến cả thảy đầy đủ. Sơ quả, 5 loại kiến giải sai lầm này đều đoạn hết rồi, hà huống đại thừa! Sơ quả tương đương đại thừa, chính là nói công phu đoạn chứng, Bồ Tát sơ tín vị, Bồ Tát Sơ Tín vị của viên giáo. Trí tuệ, đức hạnh không bằng Bồ Tát, công phu đoạn chứng gần giống, bằng nhau, trí tuệ, thần thông điều này không sánh bằng. Cho nên đại thừa thù thắng hơn tiểu thừa rất nhiều. Cho ta ngày nay tiểu thừa không có, đại thừa đâu ra? Đại thừa là từ tiểu thừa tu thành. Trung Quốc từ Đường Tống, sau khoảng giữa triều Đường, không cần tiểu thừa nữa, không học rồi, dùng gì thay tiểu thừa? Dùng Nho và Đạo. Cho nên người xuất gia Đường và Tống không ai không đọc sách Nho, ở trong Nho cắm được gốc rễ rất sâu, không ai không đọc, không học của Lão, Trang. Cũng chính là nói, Tứ thư, Lão, Trang là sách họ phải đọc, dùng những sách này thay thế tiểu thừa được, Tứ Thư Ngũ Kinh, Lão Tử, Trang Tử, có nền tảng này học đại thừa không thành vấn đề, không có nền tảng này không được. Hôm nay thời gian hết rồi, chúng ta học tập đến chỗ này.